TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Trần Xuân Thu;

Ông Vũ Gia Đính.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân- Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số**:** 37/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn L, sinh ngày 20/12/1998 tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản M, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Lò Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay, có mặt.

2. Lò Văn U, sinh ngày 20/3/1997 tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản H, xã Q, huyện T , tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn L và Lò Văn U : Bà Trần Thị Ngân, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, Lò Văn L và Lò Văn U là bạn của nhau và hiện đang là công nhân xây dựng tự do, làm thuê tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi chơi lang thang tại khu vực vườn hoa thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Lúc này, Lò Văn L nảy sinh ý định sử dụng ma túy loại Heroin nên Lưu rủ Út góp tiền mua ma túy để sử dụng chung. Út đồng ý, cả hai thống nhất mỗi người góp 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó Út đưa Lưu số tiền 250.000đ, Lưu cầm tiền Út đưa, rồi hai người đi bộ đến một ngôi nhà cấp bốn có cửa sổ bằng kính giáp đường đi của một ngõ nhỏ gần chợ Vĩnh Yên (Lưu, Út không biết là ngõ số bao nhiêu, tên đường là gì, thuộc địa phận phường nào). Tại đây, Lưu gõ cửa sổ, đưa số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) qua khe cửa sổ vào trong nhà và người bên trong nhà bán cho 02 gói nhỏ ma túy loại Heroine với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Lưu cất giấu vào túi quần bên phải phía trước chiếc quần Lưu đang mặc rồi cùng Út đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi cả hai đi đến đường Trần Phú (khu vực vòng xuyến giao cắt giữa đường Quốc lộ 2B với đường vành đai 2 Vĩnh Yên) thuộc tổ dân phố Gò Dung, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên thì bị Tổ công tác Công an phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản sự việc, vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải phía trước chiếc quần Lưu đang mặc 02 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong bì thư, ký hiệu A1. Lò Văn L và Lò Văn U khai nhận đây là 02 gói ma túy loại Heroine của Lưu, Út vừa mua được, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 05, yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn L được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1. Tại bản kết luận giám định số 3303/KLGĐ ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý,có khối lượng 0,3462g (Không phảy ban bốn sáu hai gam, không kể bao bì) loại Heroine.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,2897 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả".

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lò Văn L , quá trình điều tra Lưu và Út khai nhận: Trưa ngày 16/12/2021, Lò Văn L và Lò Văn U đi bộ đến một ngôi nhà cấp bốn gần chợ Vĩnh Yên (Lưu, Út không nhớ số nhà và vị trí nhà thuộc

địa phận phường nào). Tại đây Lưu gõ vào cửa sổ, đưa số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) qua khe cửa sổ và được người bên trong nhà bán cho 02 gói nhỏ ma túy loại Heroine. Lưu không biết người bán ma túy là nam hay nữ, không biết đặc điểm, họ tên, tuổi nhân thân lai lịch người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người đã bán ma tuý cho Lưu, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 500.000đ mà Lưu và Út sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra Lưu và Út khai nhận: Số tiền này của Lưu và Út góp lại và do lao động hợp pháp mà có. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSTPVY ngày 25/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Lò Văn L và Lò Văn U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lò Văn L và Lò Văn U phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47; điểm a Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Phạt Lò Văn L từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

Phạt Lò Văn U từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 0,2897 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L và Lò Văn U đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn L và Lò Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã được công bố, xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 16/12/2021,tại đường Trần Phú (khu vực vòng xuyến giao cắt giữa đường Quốc lộ 2B với đường vành đai 2 Vĩnh Yên) thuộc tổ dân phố Gò Dung, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên Lò Văn L và Lò Văn U có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản sự việc, vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải phía trước chiếc quần Lưu đang mặc 02 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng được giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,3462 gam. Lưu và Út khai nhận đây là ma tuý Heroine vừa mua được, mục đích để Lưu và Út sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Lò Văn L và Lò Văn U đã phạm vào tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm, băng nhóm...; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc. Làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách xã hội cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma tuý đem lại. Ma tuý còn là nguồn gốc, là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS, làm suy yếu giống nòi. Như vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, Lưu là người rủ rê, lôi kéo Út cùng đi mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu nghiện của cả hai nên mức hình phạt áp dụng đối với Lưu sẽ cao hơn Út. Như vậy mới phân hóa được vai trò của các bị cáo trong vụ án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố Lò Văn L và Lò Văn U phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt Lò Văn L 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

Phạt Lò Văn U 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,2897 gam ma túy (Heroine) và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/3/2022).

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lò Văn L và Lò Văn U , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Hùng